

Số: 05 /BC-CSSB-HĐQT Chơn Thành, ngày 11. tháng 7... năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kỳ báo cáo: 6 tháng / 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

**\*Thông tin chung về Công ty**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.
- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 14, tổ 8, ấp 3, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3800100464, ngày cấp 08/8/2019, nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0271 3640502; Fax: 0271 3667260; Website: www.caosusongbe.vn
- Vốn điều lệ: 813.961,920 triệu đồng, trong đó:
  - + Vốn góp của Nhà nước: 792.426,960 triệu đồng, chiếm 97,354%.
  - + Vốn góp của Nhà đầu tư: 21.534,960 triệu đồng, chiếm 2,646%.
- Mã chứng khoán: SBR

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

T T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01	28/06/2022	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần cao su Sông Bé thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022;</li><li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021;</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;</li><li>- Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2021</li><li>- Thông qua tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận</li></ul>

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>năm 2021;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;</li> <li>- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;</li> <li>- Tờ trình Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022;</li> <li>- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</li> <li>- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ;</li> <li>- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động HĐQT; Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;</li> <li>- Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh;</li> <li>- Tờ trình thoái vốn giai đoạn 2021-2025; Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.</li> </ul>

## II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập
1	Thái Công cần	Chủ tịch HĐQT	26/12/2018
2	Nguyễn Đông Dân	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	26/12/2018
3	Nguyễn Trường Vỹ	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Bầu bổ sung 14/9/2020
4	Huỳnh Quang Vĩnh	TV HĐQT Kế toán trưởng	26/12/2018
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	26/12/2018

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

T T	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Thái Công Cần		100%	
2	Nguyễn Đông Dân		100%	
3	Nguyễn Trường Vỹ		100%	
4	Huỳnh Quang Vĩnh		100%	
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước		100%	

### 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát các Thành viên HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

HĐQT thường xuyên xem xét, giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành của Công ty đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên cũng như các Nghị quyết của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc đúng định hướng của HĐQT trong việc tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, linh hoạt trong quá trình điều hành. Công khai, minh bạch công bố thông tin kịp thời chính xác.

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty.

Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban của HĐQT (nếu có): không có

### 5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2022 HĐQT đã tiến hành 31 cuộc họp và đã ban hành 12 Nghị quyết trong đó có một số Nghị quyết liên quan trực tiếp đến hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 18/01/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	18/01/2022	Thông qua việc điều chỉnh chứng khoán từ “chứng khoán hạn chế chuyển nhượng” sang “chứng khoán tự do chuyển nhượng” cho 707.296 cổ phần thuộc 628 cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé (mã

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
			<p>chứng khoán SBR) theo hồ sơ đăng ký chứng khoán lần đầu đã được gửi đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (số cổ phần trên là của người lao động mua cổ phần ưu đãi của Công ty và bị hạn chế chuyển nhượng từ ngày 03/01/2019 đến ngày 03/01/2022). Tổng số cổ phiếu nêu trên đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định.</p>
2	03/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 14/02/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	14/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất bầu bổ sung 01 thành viên vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023. Để việc bầu bổ sung thành viên BKS được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, HĐQT sẽ trình và xin ý kiến của ĐHCĐ thông qua việc Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.</li> <li>- Thuận chủ trương thuê đo khôi phục mốc ranh diện tích 233.808,4m<sup>2</sup> rừng đầu nguồn tại ấp 1, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành.</li> <li>- Thống nhất thanh lý diện tích khoảng 41ha vườn cây Giá ty tại xã Tiến Hưng, TP. Đồng Xoài để trồng cây cao su theo đúng quy định và hợp đồng thuê đất.</li> <li>- Thống nhất cho thanh lý diện tích khoảng 21,96 ha vườn cây Keo lai tại Nông</li> </ul>

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
			<p>trường Lộc Thạnh và Bù Đốp (trong đó Nông trường: Lộc Thạnh 19,49ha + Bù Đốp 2,47ha.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất cho bán đấu giá tận thu sản lượng mủ cao su trên diện tích vườn cây chuẩn bị thanh lý thuộc Nông trường Nghĩa Trung (Lô 1+2/86, tổng diện tích khoảng 37,03 ha).</li> <li>- Thống nhất thanh lý và trồng tái canh diện tích 17,97 ha cao su (trong đó: NT Bù Đốp 10ha, NT Nghĩa Trung 7,97ha) và tiến hành các hồ sơ thủ tục bán thanh lý khoảng 73,87 ha vườn cây cao su Nông trường Nghĩa Trung (trong đó: Lô 2/89 khoảng 25ha; Lô 3/86 khoảng 23,87 ha, Lô 4/86 25ha ). Tổng diện tích vườn cây cao su thanh lý khoảng 91,84ha</li> <li>- Thực hiện điều chỉnh giảm diện tích quy hoạch mỏ đá để đảm bảo các điều kiện theo hướng dẫn và tiến hành thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng trình tự quy định.</li> </ul>
3	04/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 01/03/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	01/03/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với

101/2022/CĐ/ĐH

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
			<p>các nội dung chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 23/03/2022.</li> <li>- Thời gian tổ chức Đại hội: Dự kiến ngày 25/04/2022.</li> </ul>
4	05/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 07/03/2021 của HĐQT; tỷ lệ 100%	07/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất tiến hành thanh lý vườn cây Keo lai vào tháng cuối năm 2022 và tiến hành trồng tái cây và đầu năm 2023. Tổng diện tích thanh lý khoảng 21,96 ha vườn cây Keo lai tại Nông trường Lộc Thạnh và Bù Đốp (Nông trường: Lộc Thạnh 19,49ha + Bù Đốp 2,47ha).</li> <li>- Thống nhất cho tiến hành thanh lý đổi giống cuốn chiếu những diện tích cây khô miệng cạo đối với vườn cây của Công ty có cơ cấu giống pb260 trên diện tích vườn cây cao su của hai Nông trường: Nông trường Bù Đốp và Nông trường Nghĩa Trung.</li> </ul>
5	06/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 22/03/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	22/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất xin ý kiến UBND tỉnh (chủ sở hữu) Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</li> </ul>

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt</li> </ul>
5	06/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 22/03/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	22/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất xin ý kiến UBND tỉnh (chủ sở hữu) Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt</li> </ul>
7	07/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 05/04/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	05/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc thay đổi ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.</li> <li>1. Lý do: Do tình hình bệnh Covid -19</li> <li>2. Nội dung cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông đã dự kiến: ngày 25/04/2022.</li> <li>- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thay đổi: sẽ thông báo sau (thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 sẽ được tổ chức khi tình hình dịch bệnh Covid -19 ổn định nhưng không chậm hơn ngày 30/06/2022).</li> </ul> </li> </ul>
8	09/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 26/04/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	26/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông</li> </ul>

01/04/2022

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
	lệ 100%		<p>thường niên năm 2022 với các nội dung chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 18/05/2022</li> <li>- Thời gian tổ chức Đại hội: Dự kiến từ ngày 20/06/2022 đến ngày 23/06/2022.</li> <li>- Nội dung: Báo cáo hoạt động của HĐQT; hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 và một số nội dung khác theo quy định của Điều lệ Công ty.</li> <li>- Địa điểm thực hiện: Trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Quốc lộ 14, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.</li> </ul>
9	10/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 03/06/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	03/06/2022	<p>Đề động viên, hạn chế ngày nghỉ không lương và khích lệ người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch sản xuất năm 2022. Hội đồng quản trị thống nhất chi Quỹ phúc lợi công ty để khen thưởng cho người lao động có thành tích trong phong trào thi đua lao động sản xuất, hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất.</p>
10	11/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 16/06/2022 của HĐQT; tỷ lệ 100%	16/06/2022	<p>Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 .</p>



### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên kiểm soát
1	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng ban	26/12/2018
3	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên	Từ nhiệm 19/01/2022
3	Từ Xuân Lâm	Thành viên	Bầu bổ sung 14/9/2020
4	Nguyễn Thị Phương	Thành viên	Bầu bổ sung 28/06/2022

#### 2. Các cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Trần Thị Ngọc Liên	3/3	100	100%	
2	Nguyễn Thị Cẩm Vân	1/3	33,33	100%	Từ nhiệm 01/2022
3	Từ Xuân Lâm	3/3	100	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

Hội đồng quản trị đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc, đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, cán bộ nhân viên và người lao động toàn Công ty, luôn đoàn kết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng tới lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của

Công ty, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý điều hành theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn và phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Công ty. Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản khác.**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị và điều hành thông qua việc tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT hàng quý, đột xuất và các cuộc họp giao ban của Công ty, trao đổi trực tiếp khi có các vấn đề phát sinh. Theo đó BKS nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tiếp nhận đầy đủ, kịp thời các thông tin như: Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, năm; báo cáo tài chính đã được kiểm toán; các nghị quyết, quy định, quy chế quản lý...các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ phát hành từ HĐQT và ban điều hành.

#### **IV. Ban điều hành**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ ngày miễn nhiệm</b>
1	Ông Nguyễn Đông Dân	29/11/1964	ĐH TCKT	14/01/2019
2	Ông Nguyễn Trường Vỹ	23/01/1980	Thạc sĩ KT	22/07/2020

#### **V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ ngày miễn nhiệm</b>
Ông Huỳnh Quang Vĩnh	10/08/1972	ĐH TCKT	14/01/2019

#### **VI. Đào tạo về quản trị Công ty: không**

**VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: (phụ lục 01 đính kèm)
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: không có.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có.

**Nơi nhận:**

- UBCK NN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Website.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phái Công Cản**

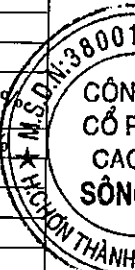


**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

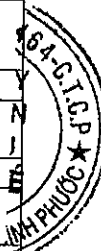
**PHỤ LỤC 01: CỔ ĐÔNG NỘI BỘ  
VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT NĂM 2022**

SỐ TT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	NGÀY THÁNG NĂM SINH/NGÀY THÀNH LẬP	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐKSH/ SỐ CMND	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ (%)
I	<b>THÀNH VIÊN HĐQT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN</b>								
1	Thái Công Cần	Chủ tịch HĐQT	20/09/1967	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285459827	25/03/2010	Bình Phước	17.325	0,02%
1.1	Thái Thị Thu Hồng	Chị ruột			200313727			0	0,0%
1.2	Thái Công Dũng	Anh ruột			200735582			0	0,0%
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT; Tổng Giám đốc	29/11/1964	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285361731	27/05/2008	Bình Phước	55.900	0,07%
2.1	Nguyễn Thị Thắm	Vợ			285409977		Bình Phước	3.167	0,004%
2.2	Nguyễn Thị Hạ My	Con			285695738		Bình Phước	0	0,0%
2.3	Nguyễn Xuân Phi	Con			285807583		Bình Phước	0	0,0%
2.4	Nguyễn Châu Lân	Anh ruột			285036732		Bình Phước	0	0,0%
2.5	Nguyễn Châu Xa	Anh ruột			285639759		Bình Phước	0	0,0%
2.6	Nguyễn Thị Lương	Chị ruột			285303349		Bình Phước	0	0,0%
2.7	Nguyễn Minh Khải	Anh ruột			285643151		Bình Phước	0	0,0%
2.8	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Chị ruột			285527542		Bình Phước	0	0,0%
3	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	02/09/1975	KP Phú Thuận - p Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285476520	28.04.2010	Bình Phước	14.675	0,02%
3.1	Nguyễn Thanh Phú	Cha ruột	1945	KP Phú Thuận -P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285166132	28.04.2010	Bình Phước	0	0,0%
3.2	Nguyễn Thị Định	Mẹ ruột	1956	KP Phú Thuận - p Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285426673	27.04.2010	Bình Phước	0	0,0%



SỐ TT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	NGÀY THÁNG NĂM SINH/NGÀY THÀNH LẬP	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐKSH/ SỐ CMND	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ (%)
3.3	Nguyễn Anh Vũ	Em ruột	1978	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285588271	25.11.2013	Bình Phước	0	0,0%
3.4	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Em ruột	1981	KP Phú Thuận - p Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285044992	04.04.2017	Bình Phước	0	0,0%
3.5	Nguyễn Thị Mỹ Loan	Em ruột	1981	KP Phú Thuận - p Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285044993	2S.04.2010	Bình Phước	0	0,0%
4	Huỳnh Quang Vĩnh	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, người được ủy quyền công bố thông tin	10/08/1972	Phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	285135767	12/12/2012	Bình Phước	22.075	0,03%
4.1	Huỳnh Quang Hữu	Cha ruột	1944					0	0,0%
4.2	Trần Thị Diễm	Mẹ ruột	1945					0	0,0%
4.3	Huỳnh Thị Kim Ngân	Chị ruột	1968					0	0,0%
4.4	Huỳnh Thị Kim Đơn	Em ruột	1973					0	0,0%
4.5	Huỳnh Thị Kim Hằng	Em ruột	1976					0	0,0%
4.6	Huỳnh Quang Phúc	Em ruột	1979					0	0,0%
4.7	Huỳnh Thị Kim Phương	Em ruột	1981					0	0,0%
4.8	Huỳnh Thị Kim Sang	Em ruột	1983					0	0,0%
4.9	Huỳnh Thị Kim Oanh	Em ruột	1988					0	0,0%
4.10	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Vợ	1969					0	0,0%
4.11	Huỳnh Thùy Trang	Con ruột	2012					0	0,0%
5	Nguyễn Trường Vỹ	Thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc	23/01/1980	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285207041	12/12/2012	Bình Phước	16.300	0,02%
5.1	Nguyễn Đình Phúc	Cha ruột	1950					0	0,0%
5.2	Võ Thị Hồng Hoa	Mẹ ruột	1956					0	0,0%
5.3	Đỗ Thị Thảo Trang	Vợ	1979					0	0,0%
5.4	Nguyễn Đỗ Khải Trúc	Con ruột	2007					0	0,0%
5.5	Nguyễn Triều Hải	Con ruột	2012					0	0,0%
5.6	Nguyễn Trường Nguyên	Anh ruột	1976					0	0,0%

SỐ TT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	NGÀY THÁNG NĂM SINH/NGÀY THÀNH LẬP	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐKSH/ SỐ CMND	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ (%)
5.8	Nguyễn Thị Huyền Trân	Em ruột	1988					0	0,0%
II	<b>THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN</b>								
1	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng Ban Kiểm soát	20/07/1975	KP Hiếu Cảm, Chơn Thành, Bình Phước	285105313	27/02/2016	Ca Bình Phước	6.292	0,1%
1.1	Trần Ngọc Yên	Cha ruột	1941	KP Trung Lợi, Chơn Thành, BP	285402535	27/02/2009	Ca Bình Phước		0,0%
1.2	Trần Thị Yến	Mẹ ruột	1952	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285402534	27/02/2009	Ca Bình Phước		0,0%
1.3	Trần Ngọc Quang	Anh ruột	1969	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285402532	27/02/2009	Ca Bình Phước		0,0%
1.4	Nguyễn Thị Lệ	Chị dâu	1977	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285618338	25/10/2013	CA Bình Phước		0,0%
1.5	Trần Thị Ngọc Phượng	Chị ruột	1971	KP 3, Chơn Thành, Bình Phước	285396160	5/11/2018	CA Bình Phước		0,0%
1.6	Nguyễn Văn Chùng	Anh rể	1969	KP 3, Chơn Thành, Bình Phước	285057778	5/11/2018	CA Bình Phước		0,0%
1.7	Trần Ngọc Minh	Anh ruột	1974	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285353406	22/10/2013	CA Bình Phước		0,0%
1.8	Trần Thị Ngọc Thủy	Em ruột	1978	Hóc Môn, TP HCM	025991559	21/03/2015	CA TP HCM		0,0%
19	Trần Ngọc Hiếu	Em ruột		KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285016823	15/01/2016	Ca Bình Phước		0,0%
2	Nguyễn Thị Phương	Kiểm soát viên	20/04/1984	Tổ 6, KP Thanh Xuân, TT Thanh Bình, Bù Đốp, Bình Phước	070183000820	31/03/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH	2.925	0.004%
2.1	Nguyễn Phi Hùng	Chồng		Tổ 6, KP Thanh Xuân, TT Thanh Bình, Bù Đốp, Bình Phước	040084002769	11/4/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%
2.2	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Con		Tổ 6, KP Thanh Xuân, TT Thanh Bình, Bù Đốp, Bình Phước	040306000624				0,0%
2.3	Nguyễn Đức Dũng	Con		Tổ 6, KP Thanh Xuân, TT Thanh Bình, Bù Đốp, Bình Phước		4/4/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%
2.4	Nguyễn Văn Thanh	Cha ruột		Tổ 2, Ấp 1, Lộc Thuận, Lộc Ninh Bình Phước	046054000611	25/4/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%



SỐ TT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	NGÀY THÁNG NĂM SINH/NGÀY THÀNH LẬP	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐKSH/ SỐ CMND	NGÀY CẤP	NOI CẤP	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ (%)
2.5	Võ Thị Là	Mẹ ruột		Tổ 2, Ấp 1, Lộc Thuận, Lộc Ninh Bình Phước	046158001137	11/8/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%
2.6	Nguyễn Văn Hưng	Cha chồng		Xóm Đông Hồng, Đông Hiếu, TX Thái Hòa, Nghệ An	040058014254	13/4/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%
2.7	Đinh Thị Hường	Mẹ chồng		Xóm Đông Hồng, Đông Hiếu, TX Thái Hòa, Nghệ An	040157002829	11/4/2021	Cục cảnh sát QLHCVTTXH		0,0%
3	Từ Xuân Lâm	Kiểm soát viên	21/10/1976	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	285109794	05/10/2016	Ca Bình Phước	5.842	0,1%
3.1	Nguyễn Thị Nhuận	Mẹ ruột	1942	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.2	Nguyễn Thị Hà	Vợ	1982	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.3	Từ Khánh Vi	Con ruột	2008	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.4	Từ Đức Kiên	Con ruột	2011	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.5	Từ Xuân Trường	Anh ruột	1974	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%
3.6	Từ Xuân Đông	Em ruột	1979	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%
3.7	Từ Thị Thanh Tâm	Em ruột	1982	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%